

V/v kiểm soát chất lượng VTTB trước
khi nhập kho và trước khi thi công

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng công ty.

Nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, nâng cao chất lượng các công trình xây dựng, Tổng công ty Điện lực TP Hà Nội yêu cầu các đơn vị thực hiện một số biện pháp, phương pháp kiểm soát, nâng cao chất lượng vật tư thiết bị trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản và trong công tác sản xuất kinh doanh:

1. Nghiệm thu vật tư thiết bị (VTTB) nhập ngoại

- Đối với VTTB nhập ngoại khi nghiệm thu cần kiểm tra có đầy đủ biên bản thí nghiệm xuất xưởng, tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng kèm theo (bản tiếng Anh và bản dịch tiếng Việt). Kiểm tra sự phù hợp của các thông số kỹ thuật trên nhãn mác VTTB với tài liệu kỹ thuật và cam kết kỹ thuật trong hợp đồng (hoặc trong HSMT, HSYC, bản yêu cầu báo giá, HSDT, HSĐX, báo giá...). Kiểm tra bằng mắt, bằng các phương tiện đo đơn giản như thước kẹp, thước dây, cân... đảm bảo VTTB mới 100% (chưa qua sử dụng) đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong hợp đồng.

- Kiểm tra sự đầy đủ các phụ kiện kèm theo (nếu có).

- Kiểm tra đầy đủ chứng chỉ xuất xứ hàng hóa (CO-Certificate of Origin), chứng chỉ chất lượng do nhà chế tạo phát hành (CQ- Certificate of Quality and Quantity) của hàng hóa trong hợp đồng.

Đối với VTTB nhập ngoại chấp nhận chỉ kiểm tra biên bản thử nghiệm xuất xưởng của nhà sản xuất. Trường hợp cụ thể được quy định trong hợp đồng có thể chứng kiến thí nghiệm tại nhà sản xuất tại nước ngoài hoặc thử nghiệm mẫu tại đơn vị thử nghiệm độc lập với nhà sản xuất (ví dụ như Quatest 1, Quatest 2, Công ty Thí nghiệm điện Điện lực Hà Nội, đơn vị có chứng nhận đạt chuẩn phòng thí nghiệm và đủ thiết bị thí nghiệm đã được kiểm định theo quy định thử nghiệm độc lập...).

2. Nghiệm thu VTTB sản xuất trong nước

- Thực hiện đầy đủ các bước mục 1 (trừ chứng chỉ xuất xứ CO), có thể kiểm tra CO của các vật liệu, linh kiện nhập ngoại.

- Kiểm tra năng lực nhà thầu/nhà sản xuất trước khi ký kết hợp đồng: Đối với các nhà thầu/nhà sản xuất trong nước khi lần đầu tiên tham gia cung cấp

VTTB cho đơn vị mua sắm phải được kiểm tra cơ sở sản xuất, dây chuyền sản xuất, phương tiện, công cụ sản xuất, nhân lực sản xuất.. đảm bảo đáp ứng được yêu cầu về năng lực sản xuất, đáp ứng thời gian thực hiện hợp đồng.

- Bên mua thành lập hội đồng nghiệm thu, để thực hiện nghiệm thu VTTB theo hợp đồng, tham gia chứng kiến thí nghiệm tại nhà sản xuất (Trường hợp nhà sản xuất có đủ cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm bên mua sẽ chứng kiến thí nghiệm tại nhà sản xuất; Trường hợp nhà sản xuất không đủ cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm bên mua sẽ yêu cầu nhà thầu/nhà sản xuất lấy mẫu mang đi thí nghiệm tại đơn vị thử nghiệm độc lập với nhà sản xuất (ví dụ như Quatest 1, Quatest 2, Công ty Thí nghiệm điện Điện lực Hà Nội, đơn vị có chứng nhận đạt chuẩn phòng thí nghiệm và đủ thiết bị thí nghiệm đã được kiểm định theo quy định thử nghiệm độc lập...)).

- Hội đồng nghiệm thu của chủ đầu tư tham gia chứng kiến thử nghiệm xuất xưởng tại nhà sản xuất đảm bảo VTTB đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu thử nghiệm quy định trong hợp đồng (hoặc trong HSMT, HSYC, bản yêu cầu báo giá, HSDT, HSDX, báo giá...). Việc tham gia chứng kiến thử nghiệm tại nhà sản xuất phải được thực hiện đối với nhóm VTTB cao thế và phụ kiện và nhóm VTTB trung thế và phụ kiện. Các nhóm VTTB khác các đơn vị quy định việc áp dụng hoặc không áp dụng tham gia chứng kiến thí nghiệm tại nhà sản xuất (phải được nêu rõ trong hợp đồng).

- Thử nghiệm xuất xưởng tại nhà sản xuất có sự chứng kiến của chủ đầu tư và của đơn vị thử nghiệm độc lập hoặc được thực hiện bởi đơn vị thử nghiệm độc lập với nhà sản xuất (ví dụ như Quatest 1, Quatest 2, Công ty Thí nghiệm điện Điện lực Hà Nội, đơn vị có chứng nhận đạt chuẩn phòng thí nghiệm và đủ thiết bị thí nghiệm đã được kiểm định theo quy định thử nghiệm độc lập...): được thực hiện trên một số chủng loại VTTB như máy biến áp 110kV, 220kV, cáp ngầm cao thế 110kV, 220kV, máy biến áp phân phối, và các VTTB khác nếu được ghi trong hợp đồng và toàn bộ chi phí do bên bán hàng chịu.

3. Yêu cầu về thử nghiệm điển hình trong quá trình thực hiện hợp đồng (các hạng mục thí nghiệm thuộc thử nghiệm điển hình-Type test)

Chứng kiến thử nghiệm điển hình tại đơn vị thử nghiệm độc lập: (các đơn vị quy định việc áp dụng hoặc không áp dụng thử nghiệm độc lập các hạng mục thử nghiệm điển hình trong quá trình thực hiện hợp đồng cho phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu). Tùy vào tình hình thực tế các đơn vị có thể yêu cầu nhà cung cấp thực hiện lấy mẫu VTTB mang đi thí nghiệm tại đơn vị thử nghiệm độc lập với nhà sản xuất (ví dụ như Quatest 1, Quatest 2, Công ty Thí nghiệm điện Điện lực Hà Nội, đơn vị có chứng nhận đạt chuẩn phòng thí nghiệm và đủ thiết bị thí nghiệm đã được kiểm định theo quy định thử nghiệm độc lập...) có sự chứng kiến của bên mua. Kết quả thử nghiệm phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu thử nghiệm quy định trong hợp đồng (hoặc trong HSMT, HSYC, bản

yêu cầu báo giá, HSDT, HSDX, báo giá...). Số lượng mẫu VTTB mang đi thử nghiệm tại đơn vị thử nghiệm độc lập trong nước được quy định trong hợp đồng và toàn bộ chi phí do bên bán hàng chịu.

4. Yêu cầu về phê duyệt mẫu

Một số chủng loại VTTB về đo lường (công tơ đếm điện, biến dòng điện, biến điện áp...) có yêu cầu về phê duyệt mẫu trong (HSMT, HSYC, bản yêu cầu báo giá, HSDT, HSDX, báo giá...) cần kiểm tra văn bản phê duyệt mẫu trước khi ký biên bản nghiệm thu.

5. Yêu cầu gắn mã QR Code

Thực hiện theo văn bản 8684/EVNHANOI-VTU ngày 06/12/2021. Yêu cầu bắt buộc đối với 17 chủng loại VTTB phải được gắn mã QR Code từ khi chế tạo (Bao gồm: Máy biến áp, tụ bù, tủ hạ thế, tủ RMU, cầu chì tự rơi, tủ trung thế, máy cắt, aptomat, biến dòng, recloser, biến điện áp, thiết bị GIS, thiết bị HGIS, cầu dao phụ tải, tủ nạp ắc quy, rơ le, dao cách ly).

6. Giao các đơn vị thực hiện

Chi phí liên quan đến thí nghiệm, chứng kiến thí nghiệm bên bán chịu và phải được nêu rõ trong hợp đồng.

Công ty thí nghiệm điện Điện lực Hà Nội thỏa thuận và ký hợp đồng trực tiếp với nhà thầu trúng thầu phần công việc thí nghiệm do Công ty thí nghiệm điện Điện lực Hà Nội thực hiện.

(Chi tiết yêu cầu về kiểm soát chất lượng VTTB theo từng chủng loại được quy định trong phụ lục kèm theo).

Văn bản này thay thế văn bản 2487/EVNHANOI-B06 ngày 19/4/2018

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị báo cáo về Tổng công ty (Ban Vật tư) để nghiên cứu giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban TGD (để báo cáo);
- KH, KT, TCKT, QLDTU, QLDT;
- EVNHANOIPMB, EVNHANOIDPMB, EVNHANOIITC, EVNHANOILDC, EVNHANOIESC, EVNHANOICSKH EVNHANOIETC, EVNHANOIHGC (để t/hiện);
- Các Công ty Điện lực (để t/hiện);
- VTU (bản giấy);
- Lưu: VT, VTU.

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Trung

Phụ lục
YÊU CẦU VỀ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ THIẾT BỊ
(Ban hành kèm theo Công văn số /EVN HANOI-VTU ngày /05/2022)

Số TT	Tên vật tư thiết bị	VTTB nhập ngoại			VTTB sản xuất trong nước				Thử nghiệm điển hình trong quá trình thực hiện hợp đồng (Tùy vào từng trường hợp cụ thể trong hợp đồng có thể yêu cầu nhà thầu/nhà sản xuất chọn mẫu thử nghiệm tại đơn vị thử nghiệm độc lập với nhà sản xuất)	Kiểm tra phê duyệt mẫu
		Kiểm tra bằng mắt (Tên, ký mã hiệu sản phẩm, các TSKT cơ bản trên Nameplate. .); Sử dụng dụng cụ đo đơn giản (thước dây, thước kẹp, cân,...)	Kiểm tra chứng nhận xuất xứ hàng hóa CO, chứng chỉ chất lượng CQ, biên bản thí nghiệm xuất xưởng, hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh và bản dịch Tiếng Việt)	Chứng kiến thí nghiệm xuất xưởng tại nhà sản xuất nước ngoài hoặc lựa chọn mẫu thử nghiệm tại Việt Nam (Tùy từng trường hợp cụ thể được quy định trong hợp đồng)	Kiểm tra cơ sở sản xuất, kiểm tra năng lực nhà sản xuất; Kiểm tra xuất xứ CO và chất lượng vật tư đầu vào (Thực hiện trước khi ký hợp đồng.	Kiểm tra bằng mắt (Tên, ký mã hiệu sản phẩm, các TSKT cơ bản trên Nameplate. .); Sử dụng dụng cụ đo đơn giản (thước dây, thước kẹp, cân...)	Chứng kiến thí nghiệm xuất xưởng tại nhà sản xuất	Chứng kiến thí nghiệm xuất xưởng tại nhà sản xuất có sự chứng kiến của đơn vị thử nghiệm độc lập với nhà sản xuất		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Nhóm VTTB cao thế và phụ kiện 110kV-220kV									
1.1	Máy biến áp 110kV, 220KV	X	X		X	X	X	X		
1.2	Hộp bộ GIS	X	X		X	X	X			
1.3	Máy cắt	X	X		X	X	X			
1.4	Dao cách ly, dao nối đất	X	X		X	X	X			
1.5	Biến điện áp	X	X		X	X	X			X
1.6	Biến dòng điện	X	X		X	X	X			X
1.7	Chống sét van	X	X		X	X	X			
1.8	Tụ điện	X	X		X	X	X			
1.9	Kháng điện	X	X		X	X	X			

1.10	Sứ cách điện đứng	X	X		X	X	X			
1.11	Chuỗi cách điện	X	X		X	X	X			
1.12	Phụ kiện chuỗi cách điện	X	X		X	X	X			
1.13	Dây siêu nhiệt + Phụ kiện	X	X		X	X	X			
1.14	Cáp ngầm	X	X		X	X	X	X		
1.15	Phụ kiện cáp ngầm (Hộp đấu cáp, hộp nối cáp, hộp nối đất đảo pha...)	X	X		X	X	X			
1.16	Phụ kiện cao thế (kẹp đầu cực, ống nhôm, đầu cốt...)	X	X		X	X	X			
2	Nhóm VTTB trung thế và phụ kiện 6kV-35KV									
2.1	Máy biến áp phân phối	X	X		X	X	X	X		
2.2	Hộp bộ GIS trung thế	X	X		X	X	X			
2.3	Hộp bộ (tủ máy cắt, tủ dao cắt, tủ phân đoạn, tủ đo lường TU...)	X	X		X	X	X			
2.4	Hộp bộ tủ tụ bù	X	X		X	X	X			
2.5	Tủ RMU	X	X		X	X	X			
2.6	Thiết bị bảo sự cố	X	X		X	X	X			
2.7	Máy cắt	X	X		X	X	X			
2.8	Dao cách ly, dao nối đất	X	X		X	X	X			
2.9	Biến điện áp	X	X		X	X	X			X
2.10	Biến dòng điện	X	X		X	X	X			X
2.11	Chống sét van	X	X		X	X	X			
2.12	Tụ điện	X	X		X	X	X			
2.13	Sứ cách điện đứng	X	X		X	X	X			
2.14	Chuỗi cách điện	X	X		X	X	X			
2.15	Phụ kiện chuỗi cách điện	X	X		X	X	X			
2.16	Cầu dao phụ tải LBS	X	X		X	X	X			
2.17	Máy cắt Recloser	X	X		X	X	X			

2.18	Thiết bị SOG	X	X		X	X	X			
2.19	Cầu chì tự rơi SI	X	X		X	X	X			
2.20	Chuỗi cách điện Silicol	X	X		X	X	X			
2.21	Cáp treo và phụ kiện	X	X		X	X	X			
2.22	Cáp ngầm trung thế	X	X		X	X	X			
2.23	Phụ kiện cáp ngầm (Hộp đầu cáp, hộp nối cáp)	X	X		X	X	X			
2.24	Phụ kiện đầu nối trung thế (T-plug, Elbow, đầu cốt, kẹp cực thiết bị...)	X	X		X	X	X			
3	Nhóm VTTB hạ thế và phụ kiện < 1kV									
3.1	Tủ điện hạ thế	X	X		X	X				
3.2	Tủ Pilar	X	X		X	X				
3.3	Tủ đầu dây	X	X		X	X				
3.4	Tủ tụ bù	X	X		X	X				
3.5	Hòm công tơ	X	X		X	X				
3.6	Tủ đầu nối, tủ đo lường điều khiển bảo vệ, tủ AC, DC	X	X		X	X				
3.7	Áp tô mát, khởi động từ	X	X		X	X				
3.8	Cầu chì	X	X		X	X				
3.9	Ac quy, Tủ nạp acquy	X	X		X	X				
3.10	Biến điện áp	X	X		X	X				X
3.11	Biến dòng điện	X	X		X	X				X
3.12	Đồng hồ Ampemeter, Volmeter, đồng hồ đo nhiệt độ các loại	X	X		X	X				
3.13	Rơ le các loại	X	X		X	X				
3.14	Chống sét van	X	X		X	X				
3.15	Tụ điện	X	X		X	X				
3.16	Cáp ngầm hạ thế	X	X		X	X				
3.17	Phụ kiện cáp ngầm (Hộp đầu cáp,	X	X		X	X				

	hộp nối cáp)									
3.18	Dây nhôm lõi thép + Phụ kiện	X	X		X	X				
3.19	Cáp treo hạ thế, phụ kiện	X	X		X	X				
3.20	Cáp vặn xoắn	X	X		X	X				
3.21	Phụ kiện cáp vặn xoắn (Kẹp treo, kẹp hãm, móc treo, ghíp đơn, ghíp kép, ghíp nhôm 3 bulông...)	X	X		X	X				
3.22	Công tơ đếm điện	X	X		X	X				X
3.23	Ống nhựa bảo vệ cáp	X	X		X	X				
3.24	Xà sắt, trụ sắt, cọc tiếp địa...	X	X		X	X				
3.25	Cột thép, cột đơn thân, cột bê tông	X	X		X	X				
4	Nhóm thiết bị thí nghiệm	X	X		X	X				
5	Nhóm thiết bị đo lường	X	X		X	X				X (khi có yêu cầu trong hợp đồng)
6	Nhóm phương tiện dụng cụ an toàn	X	X		X	X				
7	Nhóm thiết bị tin học viễn thông	X	X		X	X				
8	Nhóm vật tư thiết bị khác	X	X		X	X				